

Số: /TB-ĐHGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc Danh sách các đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Danh sách đơn vị liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam được công nhận trong tuyển sinh và đào tạo sau đại học (cập nhật đến 22/5/2024)

- Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28/06/2021 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;
- Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Trường Đại học Giao thông vận tải thông báo đến các nghiên cứu sinh, học viên cao học, thí sinh dự tuyển về Danh sách các đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam và Danh sách đơn vị liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam được công nhận trong tuyển sinh và đào tạo sau đại học như sau:

1. Danh sách các đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Dữ liệu cập nhật đến tháng 4/2024) (Phụ lục 1).
2. Danh sách đơn vị liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài tại Việt Nam (Dữ liệu cập nhật đến 15/5/2024) (Phụ lục 2).

Các danh sách trên thường xuyên được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Bộ giáo dục và đào tạo (Cục quản lý chất lượng) tại địa chỉ <https://vqa.moet.gov.vn/vi/>

Nơi nhận

- BGH (để b/c);
- P.KT&ĐBCLĐT, P.TTPC (để ph/h);
- Phân hiệu, Khoa, Bộ môn có đào tạo SDH, NCS, học viên cao học, thí sinh dự tuyển sau đại học (để th/h);
- Lưu P.HCTH; P.ĐTSĐH (03).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

PGS.TS. Lê Hải Hà

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH
THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM**

STT	Tên đơn vị
1	Trường đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2	Trường đại học ngoại ngữ - Đại học Huế
3	Trường đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường đại học ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5	Đại học Thái Nguyên
6	Trường đại học Cần Thơ
7	Trường đại học Hà Nội
8	Trường đại học sư phạm Hà Nội
9	Trường đại học Vinh
10	Trường đại học Sài Gòn
11	Trường đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh
12	Trường đại học Trà Vinh
13	Trường đại học Văn Lang
14	Trường đại học Quy Nhơn
15	Trường đại học Tây Nguyên
16	Học viện An ninh nhân dân
17	Học viện báo chí và tuyên truyền
18	Trường Đại học Công Thương
19	Trường đại học thương mại
20	Học viện khoa học quân sự
21	Trường đại học Kinh tế-Tài chính thành phố Hồ Chí Minh
22	Trường đại học khoa học xã hội và nhân văn-Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh
23	Học viện cảnh sát nhân dân
24	Trường đại học Bách khoa Hà Nội
25	Trường Đại học Nam Cần Thơ
26	Trường Đại học Ngoại thương
27	Trường đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh
28	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
29	Đại học Kinh tế TP. HCM
30	Trường Đại học Lạc Hồng
31	Trường Đại học Đồng Tháp
32	Trường Đại học Duy Tân
33	Trường Đại học Phenikaa
34	Học Viện Ngân hàng

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
1	Tiếng Anh	Aptis ESOL International Certificate	Công ty TNHH British Council Việt Nam, Công ty TNHH Thương mại và Phát triển Giáo dục Việt Nam, Công ty Cổ phần truyền thông giáo dục và thời đại, Công ty TNHH ETE Việt Nam, Công ty TNHH Công nghệ và Phát triển Giáo dục thời đại	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	07 địa điểm: a) Tại Hà Nội: - VTED English, Lô B3/D7 ngõ 66 Khúc Thừa Dụ, quận Cầu Giấy; - Căn 36, Galaxy 6, số 69 Tổ Hữu, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông; - Số BT U05-L51, Khu đô thị mới Đô Nghĩa, quận Hà Đông. b) Tại Hải Phòng: Hà Linh Education, Đường số 6, Khu đô thị Sao Đỏ, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh. c) Tại Nghệ An: A2-01-02 Khu đô thị Minh Khang, xã Nghi Phú, thành phố Vinh. d) Tại Thừa Thiên Huế: Tầng 5, tòa nhà HCC, 28 Lý Thường Kiệt, thành phố Huế. đ) Tại Thành phố Hồ Chí Minh: Số 154-154A Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1.		<u>3646/QĐ-BGDĐT</u>	11/11/2022
2	Tiếng Anh	Aptis ESOL International Certificate			02 địa điểm: (bổ sung) - 188 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. - Số 486 đường Tô Hiệu, phường Chiềng Lẻ, phường thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La		<u>3828/QĐ-BGDĐT</u>	14/11/2023
3	Tiếng Anh	Aptis ESOL International Certificate			06 địa điểm: (bổ sung) a) Tại Hà Nội: Số B3/D7 ngõ 66 Khúc Thừa Dụ, quận Cầu Giấy. b) Tại Thành phố Hồ Chí Minh: Số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1. c) Tại Khánh Hòa: Lô STH39.17, Khu đô thị mới Lê Hồng Phong 1, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang. d) Tại Thái Nguyên: Số 324 đường Cách mạng Tháng 8, Phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên. đ) Tại Gia Lai: Số 655 Trường Chinh, thành phố Pleiku. e) Tại Lâm Đồng: Tầng 1, 2 tòa nhà B, Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quốc Việt, Đường Lê Hồng Phong, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng.		<u>920/QĐ-BGDĐT</u>	30/03/2023
4	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học (trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)	Cambridge	Số 94 Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh		<u>4058/QĐ-BGDĐT</u>	05/12/2022

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
5	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Anh Việt	Cambridge	Số 01, Đường số 3, Khu dân cư Kiến Phát, Phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An		<u>248/QĐ-BGDĐT</u>	16/01/2023
6	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Phát triển Giáo dục Việt Anh	Cambridge	30 Trần Quang Khải, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai		<u>273/QĐ-BGDĐT</u>	18/01/2023
7	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)			02 địa điểm: (bổ sung) - Số 01 A Đường Lê Hồng Phong, phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. - Số 191 Đường Lê Duẩn, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.		<u>1296/QĐ-BGDĐT</u>	02/05/2024
8	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Công ty Cổ phần Atlantic Five-Star English	Cambridge	02 địa điểm: a) Số 33 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. b) Tầng 4, số 125 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.		<u>377/QĐ-BGDĐT</u>	03/02/2023
9	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Trung tâm ngoại ngữ CB Mekong	Cambridge	Số 17 Hai Bà Trưng, phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre	Bài thi trên giấy	<u>820/QĐ-BGDĐT</u>	21/03/2023
10	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Trung tâm GDTX và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương	Cambridge	Trung tâm GDTX và Bồi dưỡng nghiệp vụ tỉnh Bình Dương, Đường 30/4 phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Bài thi trên giấy	<u>926/QĐ-BGDĐT</u>	31/03/2023
11	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Trung tâm ngoại ngữ Dalat Academy	Cambridge	Tầng 1, tầng 2 và tầng 3 Trung tâm ngoại ngữ Dalat Academy, 75 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	Bài thi trên giấy	<u>927/QĐ-BGDĐT</u>	31/03/2023
12	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Trường Đại học Trà Vinh	Cambridge	02 địa điểm: a) Toà nhà A4, Khu 2, số 105 Kiên Thị Nhẫn, Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. b) Toà nhà D7, Khu 1, số 126 Nguyễn Thiện Thành, Phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.		<u>1201/QĐ-BGDĐT</u>	27/04/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
13	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Công ty Cổ phần Giáo dục Đại Dương	Cambridge	02 địa điểm a) Tầng 4, tầng 6, tòa nhà số 204 Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. b) Tầng 3, tầng 4, số 7 thị trấn Trầm Trôi, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.	Bài thi trên giấy	<u>1287/QĐ-</u> <u>BGDĐT</u>	08/05/2023
14	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học, Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn (trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)	Cambridge	Số 92 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Bài thi trên giấy	<u>1470/QĐ-</u> <u>BGDĐT</u>	23/05/2023
15	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Tổ chức Giáo dục và Đào tạo Apollo Việt Nam	Cambridge	08 địa điểm: a) Apollo Phố Huế: Số 181-183-185 Phố Huế, phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. b) Apollo Phan Đình Phùng: Tầng B1 Nhà khách Quân đội, số 1A Đường Nguyễn Tri Phương, Phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. c) Apollo Bắc Ninh cơ sở 1: Tầng 4 tòa nhà VNPT, số 33 Đường Lý Thái Tổ, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. d) Apollo Hải Phòng cơ sở 1: Số 10 khu A1 lô 8A Đường Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. đ) Apollo Hải Phòng cơ sở 2: Số 292B Đường Hai Bà Trưng, phường Cát Dài, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. e) Apollo Quảng Ninh: Lô A4-21 Khu đô thị Monbay, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. g) Apollo Nghệ An: Tầng 4 Trung tâm thương mại, nhà ở tổng hợp và văn phòng cho thuê Phú Nguyên Plaza, số 19 Đường Cao Thắng, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. h) Apollo Đà Nẵng cơ sở 1: Số 309 Đường Đống Đa, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.	Bài thi trên giấy	<u>2581/QĐ-</u> <u>BGDĐT</u>	08/09/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
16	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE)	Công ty TNHH Giáo dục và Đầu tư Hòa Thắng	Cambridge	02 địa điểm: a) Tầng 3 và tầng 4 Toà nhà Công ty TNHH Giáo dục và Đầu tư Hòa Thắng, Khu dân cư Bắc Xuân An, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (17 phòng thi trên giấy, 03 phòng thi nói, 04 phòng thi trên máy tính). b) Tầng 4 và tầng 5 Toà nhà Công ty TNHH Giáo dục và Đầu tư Hòa Thắng, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (08 phòng thi trên giấy, 02 phòng thi nói, 01 phòng thi trên máy tính)	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>2680/QĐ-BGDĐT</u>	15/09/2023
17	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE), C1 (CAE)	Công ty TNHH Giáo dục Nền tảng	Cambridge	Tầng 8, 295 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng		<u>4386/QĐ-BGDĐT</u>	19/12/2022
18	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE), C1 (CAE)			03 địa điểm: 1. Thay đổi địa điểm thi: Địa điểm thi đã được phê duyệt: Tầng 8, 295 Nguyễn Tất Thành, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Địa điểm thi điều chỉnh: 228 Trần Hưng Đạo, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. 2. Bổ sung địa điểm thi: a) Tại Hà Nội: LKC25 Đường Hoàng Minh Thảo, tổ dân phố 8, dự án khu nhà ở thấp tầng A1TT1, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. b) Tại Khánh Hòa: Tầng 6, số 202 Đường Thích Quảng Đức, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. c) Tại Nam Định: Tầng 4, số 158 Đường Võ Nguyên Giáp, khu đô thị Thống Nhất, phường Thống Nhất, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.		<u>4191/QĐ-BGDĐT</u>	08/12/2023
19	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE), C1 (CAE)	Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo BrainClick Vietnam	Cambridge	Số 16 Văn Cao, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội		<u>4731/QĐ-BGDĐT</u>	30/12/2022

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
20	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE), C1 (CAE)			03 địa điểm: a) Tại Hà Nội: Tầng 1, tầng 2, tòa nhà A3 và A5, Trường Đại học Phenikaa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. b) Tại Lào Cai: Tầng 2, tầng 3, tòa nhà CVC, số 004 Đường Lê Quý Đôn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. c) Tại Nghệ An: Tầng 2, tòa nhà B, Trường Đại học Công nghiệp Vinh, số 26 Đường Nguyễn Thái Học, Phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.		<u>742/QĐ-BGDĐT</u>	06/03/2024
21	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE), C1 (CAE)	Công ty TNHH Tư vấn và Phát triển Giáo dục Quốc tế	Cambridge	02 địa điểm: a) Số 12 đường số 45, Khu 2, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. b) Số 17 - 19, đường số 1, Trung tâm Hội nghị, Khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.		<u>270/QĐ-BGDĐT</u>	18/01/2023
22	Tiếng Anh	Cambridge: A2 (KET), B1 (PET), B2 (FCE), C1 (CAE)			03 địa điểm: (bổ sung) - PA-0110, tòa nhà DIC Phoenix A khu đô thị Chí Linh, Phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. - Tầng 3, 187 - 189 Tôn Đức Thắng, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. - Tầng trệt A1.1 - A1.3, 02 hẻm 01 Lạc Long Quân, Khu phố 5, Phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.		<u>1044/QĐ-BGDĐT</u>	01/04/2024
23	Tiếng Anh	Cambridge: KET, PET	Công ty TNHH Trung tâm Anh ngữ VUS Miền Bắc	Cambridge	Tầng 3, tòa nhà Golden Palace, lô đất C3, Đường Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội (05 phòng thi viết và 02 phòng thi nói)	Bài thi trên giấy	<u>37/QĐ-BGDĐT</u>	03/01/2024
24	Tiếng Anh	Cambridge: KET, PET, FCE	Trung tâm Ngoại ngữ Quốc tế New Space International	Cambridge	Trung tâm Ngoại ngữ Quốc tế New Space International, Ngõ 151 Đường Vũ Quang, khối phố Hà Linh, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>3334/QĐ-BGDĐT</u>	20/10/2023
25	Tiếng Anh	Cambridge: KET, PET, FCE	Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo Eco Valley Việt Nam	Cambridge	Biệt thự SHV3 - 01, 02, 03, 04, Crown Villas, số 586 Đường Cách mạng Tháng Tám, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (03 phòng thi trên giấy, 02 phòng thi nói, 01 phòng thi trên máy tính)	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>02/QĐ-BGDĐT</u>	02/01/2024
26	Tiếng Anh	Cambridge: KET, PET, FCE	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học và Bồi dưỡng nhà giáo trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Cần Thơ	Cambridge	Số 1A, Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường An Cư, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Bài thi trên giấy	<u>2728/QĐ-BGDĐT</u>	20/09/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
27	Tiếng Anh	Cambridge: KET, PET, FCE			Đổi tên đơn vị liên kết bên Việt Nam: Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học thành "Trung tâm Giáo dục thường xuyên thành phố Cần Thơ"		<u>469/QĐ-BGDĐT</u>	01/02/2024
28	Tiếng Anh	Cambridge: KET, PET, FCE	Công ty TNHH Đào tạo Hanex	Cambridge	02 địa điểm: a) Địa điểm thi 1: 85 Nguyễn Thái Học, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. b) Địa điểm thi 2: Căn số GA.01.04 và GA.01.05 chung cư Gateway, khu đô thị Chí Linh, Phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>536/QĐ-BGDĐT</u>	07/02/2024
29	Tiếng Anh	Cambridge: KET, PET, FCE, CAE, CPE	Công ty Language Link Việt Nam	Cambridge	03 địa điểm: a) Tầng 2, tòa nhà 34T, Đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. b) Tòa nhà số 24 Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. c) Tầng 5, tòa nhà Golden Field, Khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.		<u>36/QĐ-BGDĐT</u>	09/01/2023
30	Tiếng Anh	Cambridge: KET, PET, FCE, CAE, CPE	Công ty TNHH Viện Đào tạo ngôn ngữ quốc tế AB	Cambridge	Tầng 7, Tòa nhà Viettel, 11 Lý Thường Kiệt, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế		<u>3174/QĐ-BGDĐT</u>	13/10/2023
31	Tiếng Anh	Cambridge: PET, FCE, CAE, CPE	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Cambridge	Tầng 6 , tòa nhà A, Trường Đại học Tôn Đức Thắng - Số 19 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (08 phòng thi trên máy tính)	Bài thi trên máy tính	<u>01/QĐ-BGDĐT</u>	02/01/2024
32	Tiếng Anh	Cambridge: PET, FCE, CAE, CPE	Công ty TNHH giáo dục quốc tế Nguyễn Siêu	Cambridge	Trung tâm Ngoại ngữ Nguyễn Siêu, Tổ 59, phố Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Bài thi trên giấy	<u>791/QĐ-BGDĐT</u>	13/03/2024
33	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH Giáo dục IDP (Việt Nam)	IELTS Australia Pty Limited (Australia)	4 địa điểm: a) Tại Hà Nội: - Số 30 Triệu Việt Vương, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng; - Số 15-17 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình. b) Tại Đà Nẵng: Số 10 Ngô Gia Tự, phường Thạch Thang, quận Hải Châu. c) Tại Thành phố Hồ Chí Minh: Số 161-161A Hai Bà Trưng, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3.		<u>3730/QĐ-BGDĐT</u>	17/11/2022

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
34	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form			06 địa điểm: (bổ sung) a) Tại Hà Nội: - Tầng 3,4 toà nhà TD Building, số 28 Phan Bội Châu, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm; - Tầng 2,3,4 Văn phòng IDP, số 15-17 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình. b) Tại Thành phố Hồ Chí Minh: - Số 2, Đường Nguyễn Thị Thập, Khu dân cư Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7; - Số 226, Đường Lê Văn Sỹ, Phường 1, quận Tân Bình. c) Tại Hải Phòng: Tầng 3 toà nhà số 2G, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng. d) Tại Đà Nẵng: Tầng 1,2,6 Văn phòng IDP, số 10 Ngô Gia Tự, phường Thạch Thang, quận Hải Châu.		<u>1083/QĐ-BGDĐT</u>	17/04/2023
35	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Công ty TNHH Công nghệ giáo dục Đông A, Công ty cổ phần Phát triển giáo dục và đào tạo ODIN, Công ty TNHH University Access Centre Việt Nam	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	10 địa điểm a) Tại Hà Nội: - Tòa nhà B3/D7 ngõ 25 Thọ Tháp, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy; - Số BTU 05-L51 Khu đô thị mới Đô Nghĩa, quận Hà Đông; - Số 345 Đội Cấn, quận Ba Đình; - Số 1 Đông Tác, quận Đống Đa. b) Tại Hải Phòng: Tòa nhà Hà Linh, đường số 6, Khu đô thị Sao Đỏ, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh. c) Tại Nghệ An: A2-01-02 Khu đô thị Minh Khang, xã Nghi Phú, thành phố Vinh. d) Tại Thừa Thiên Huế: Tầng 5, Tòa nhà HCC, 28 Lý Thường Kiệt, thành phố Huế. đ) Tại Thành phố Hồ Chí Minh: - Tòa nhà Viettel, 285 Cách mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10; - Số 56 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1; - Số 154-154A, Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1.		<u>3773/QĐ-BGDĐT</u>	18/11/2022
36	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form			01 địa điểm: (bổ sung) 188 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Nam Từ Liên, thành phố Hà Nội		<u>3835/QĐ-BGDĐT</u>	14/11/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
37	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form			05 địa điểm: (bổ sung) a) Tại Thành phố Hồ Chí Minh: Số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, phường Đa Kao, Quận 1. b) Tại Khánh Hòa: Lô STH39.17, Khu đô thị mới Lê Hồng Phong 1, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang. c) Tại Thái Nguyên: Số 324 Cách mạng Tháng 8, Phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên. d) Tại Gia Lai: Số 655 Trường Chinh, thành phố Pleiku. đ) Tại Lâm Đồng: Tầng 1, 2 tòa nhà B, Trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Quốc Việt, Đường Lê Hồng Phong, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng.		<u>436/QĐ- BGDĐT</u>	09/02/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
38	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH Giáo dục IDP (Việt Nam), Trường Đại học Việt Đức, Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Công ty TNHH Đào tạo Hanex, Công ty TNHH một thành viên Giáo dục Việt Mỹ, Công ty TNHH Anh ngữ Gia Việt, Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo IMAP Việt Nam, Công ty Cổ phần Đào tạo - Phát triển Thời Đại, Công ty Cổ phần Tư vấn Giáo dục và Truyền thông PISA, Trung tâm Anh ngữ INNO (Chi nhánh Công ty TNHH Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng Đất Phan)	IELTS Australia Pty Limited (Australia)	11 địa điểm: a) Trường Đại học Việt Đức: Phòng 614 (tầng 6) Tòa nhà hành chính và phòng 204, phòng 223, phòng 224, phòng 225, phòng 226, phòng 228 (tầng 2) Tòa nhà học thuật 1, Vành đai 4, phường Thới Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. b) Trường Đại học Y Dược Buôn Ma Thuột: Phòng E201, phòng E202 (tầng 2) và phòng E301 (tầng 3), tòa nhà E, số 298 Hà Huy Tập, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. c) Trường Đại học Kinh tế quốc dân: Phòng 1002, phòng 1005, phòng 1007, phòng 1008, phòng 1009 (tầng 10) - tòa nhà A2 và phòng khảo thí (tầng 02) - tòa nhà EFL, 207 Giải Phóng, phường Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. d) Công ty TNHH Đào tạo Hanex: Phòng 101 (tầng 1), phòng 201 (tầng 2), phòng 301 (tầng 3) và phòng 401 (tầng 4), số 85 Nguyễn Thái Học, Phường 7, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. đ) Công ty TNHH một thành viên Giáo dục Việt Mỹ: Phòng 501, phòng 502, phòng 503 (tầng 5), số 1209 Phạm Văn Thuận, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai. e) Công ty TNHH Anh ngữ Gia Việt: Phòng 701, phòng 702, phòng 703, phòng 704, phòng 705 (tầng 7) và phòng khảo thí máy, phòng khảo thí giấy (tầng 8), số 39 Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. g) Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo IMAP Việt Nam: Phòng IELTS Lab (tầng 4) và phòng IELTS Test room (tầng 3), số 214 Đường Trường Chinh, phường Khương Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; h) Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo IMAP Việt Nam:		<u>672/QĐ- BGĐT</u>	08/03/2023
39	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form			Thay đổi địa điểm thi của Công ty Cổ phần Đào tạo - Phát triển Thời Đại. 1. Địa điểm cũ: Phòng khảo thí và Phòng IELTS lab (tầng 2), tòa nhà Victory Building, số 119-121 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. 2. Địa điểm được điều chỉnh: Tầng 2, 3, 4, 5 số 149 Tô Hiệu, phường Trại Cau, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.		<u>1491/QĐ- BGĐT</u>	25/05/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
40	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin (trực thuộc Đại học Huế)	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	Tầng 4, tòa nhà trụ sở Viện Đào tạo mở và Công nghệ thông tin (trực thuộc Đại học Huế), số 20 Lê Lợi, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>1465/QĐ- BGDĐT</u>	23/05/2023
41	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học (trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	Số 94 Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>1469/QĐ- BGDĐT</u>	23/05/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
42	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH Giáo dục IDP (Việt Nam), Trường Đại học Hà Nội, Công ty Cổ phần Trường Tiểu học - Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Quốc tế Canada - Lào Cai, Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng, Công ty TNHH IELTS Champions, Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển IVY Việt Nam, Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Phát triển Giáo dục Việt - Anh, Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh, Viện Đào tạo và Phát triển Kinh tế	IELTS Australia Pty Limited (Australia)	08 địa điểm: a) Trường Đại học Hà Nội: Tầng 2, tầng 3, tầng 4 tòa nhà A1, Km 9 Đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. b) Công ty Cổ phần Trường Tiểu học - Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Quốc tế Canada - Lào Cai: Phòng IELTS Test room và Phòng IELTS lab, tầng 3, tòa nhà CVC, số 04 Đường Lê Quý Đôn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. c) Công ty Cổ phần Thương mại Thái Hưng: Phòng IELTS Test room và Phòng IELTS lab, tầng Quốc tế, tòa nhà IRIS, số 586 Cách Mạng Tháng 8, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. d) Công ty TNHH IELTS Champions: Phòng IELTS Test room (tầng 2) và Phòng IELTS lab (tầng 4), số HH08 Vinhomes Star City, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. đ) Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển IVY Việt Nam: Phòng IELTS Test room và Phòng IELTS lab, tầng 2, số 192 Hai Bà Trưng, Phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. e) Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Phát triển Giáo dục Việt - Anh: Tầng 2, tầng 3, tầng 4 số 30 Trần Quang Khải, phường Diên Hồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. g) Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh: Tầng 8, tầng 10, tầng 12, tầng 14, tầng 21 số 141-145 Điện Biên Phủ, Phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. h) Viện Đào tạo và Phát triển Kinh tế: Phòng IELTS Test room (tầng 1) và Phòng IELTS lab (tầng 6), Lô 09 khu N1, Ngõ 1 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>1500/QĐ-BGDĐT</u>	26/05/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
43	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Trung tâm đào tạo ngoại ngữ HACIC, Công ty TNHH Đào tạo Kỳ Nguyên, Trường Đại học Quốc tế Miền Đông, Công ty TNHH một thành viên Giáo dục Việt Mỹ	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	04 địa điểm: a) Trung tâm đào tạo ngoại ngữ HACIC: Các phòng 201, 203, 204 tầng 1 và phòng 301 tầng 2 tòa nhà số 91 Lê Lợi, Phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Hình thức thi: Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính. b) Công ty TNHH Đào tạo Kỳ Nguyên: Phòng 09, phòng 10 tầng 4 và phòng Diamond Hall tầng 5 tòa nhà số 243-245 Thống Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hình thức thi: Bài thi trên giấy. c) Trường Đại học Quốc tế Miền Đông: Các phòng 207, 209 và 211 tầng 1; 314, 316, 318, 320 và 322 tầng 2 tòa nhà block 10, trụ sở Trường Đại học Quốc tế Miền Đông, Khu đô thị mới thuộc Khu liên hợp công nghiệp dịch vụ và đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Hình thức thi: Bài thi trên giấy. d) Công ty TNHH một thành viên Giáo dục Việt Mỹ: Hội trường tầng 3, phòng Jupiter, phòng Venus và phòng Saturn tầng 4 tòa nhà 4 tầng, E99 Võ Thị Sáu, Khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hình thức thi: Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính.	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>1529/QĐ-BGDĐT</u>	31/05/2023
44	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Công ty TNHH Thương mại và Phát triển giáo dục Việt Nam	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	Công ty TNHH Thương mại và Phát triển giáo dục Việt Nam: Tầng 3, tầng 4 và tầng 5, số 486 Đường Tô Hiệu, Phường Chiềng Lề, Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>418/QĐ-BGDĐT</u>	29/01/2024
45	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Công ty TNHH Phát triển Giáo dục và Sáng tạo Việt Nam	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	Công ty TNHH Phát triển Giáo dục và Sáng tạo Việt Nam, Tầng 1, tầng 2 và tầng 3, số 1 Đường Võ Nguyên Giáp, Phường Hoàng Diệu, Thành phố Thái Bình, Thái Bình	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>419/QĐ-BGDĐT</u>	29/01/2024
46	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Công ty cổ phần Giáo dục liên kết Đại Tây Dương	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	Công ty cổ phần Giáo dục liên kết Đại Tây Dương: Tầng 3, Số 50 Đường Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>533/QĐ-BGDĐT</u>	07/02/2024

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
47	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Công ty TNHH Đầu tư giáo dục và thương mại Global	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	Công ty TNHH Đầu tư giáo dục và thương mại Global: Tầng 6, Tòa nhà dầu khí, số 38A Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Bài thi trên giấy	<u>535/QĐ-BGDĐT</u>	07/02/2024
48	Tiếng Anh	IELTS Test Report Form	Công ty TNHH British Council (Việt Nam), Công ty cổ phần Tập đoàn giáo dục và Phát triển AM	Hội đồng Anh (Vương quốc Anh)	Công ty cổ phần Tập đoàn giáo dục và Phát triển AM: Tầng 5 và tầng 6, số 475 Đường Hoàng Quốc Việt, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>537/QĐ-BGDĐT</u>	07/02/2024
49	Tiếng Anh	Linguaskill	Công ty Cổ phần nghiên cứu, ứng dụng và thực nghiệm công nghệ REAP	Cambridge	Số 187B Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội		<u>3731/QĐ-BGDĐT</u>	17/11/2022
50	Tiếng Anh	Linguaskill			05 địa điểm: (bổ sung) 1. Tại Thành phố Hồ Chí Minh: a) Văn phòng Công ty Cổ phần nghiên cứu, ứng dụng và thực nghiệm công nghệ REAP tại Thành phố Hồ Chí Minh, số 299 đường Trần Hưng Đạo, Phường 10, Quận 5. b) Văn phòng số 2 Công ty Cổ phần nghiên cứu, ứng dụng và thực nghiệm công nghệ REAP tại Thành phố Hồ Chí Minh, số 263 đường Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú. 2. Tại Thái Nguyên: Văn phòng Công ty Cổ phần nghiên cứu, ứng dụng và thực nghiệm công nghệ REAP Thái Nguyên: tầng 3, nhà C, số 284 Đường Lương Ngọc Quyến, Phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên. 3. Tại Khánh Hòa: Văn phòng Công ty Cổ phần nghiên cứu, ứng dụng và thực nghiệm công nghệ REAP tại Nha Trang: tầng 2, 3, 4 giảng đường E và tầng 2 khu nhà D, số 2 Điện Biên Phủ, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang. 4. Tại Bình Dương: Văn phòng Công ty Cổ phần nghiên cứu, ứng dụng và thực nghiệm công nghệ REAP tại Bình Dương: tầng 2, khu nhà B và tầng 3, khu nhà A, số 504, đại lộ Bình Dương, phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một.		<u>1922/QĐ-BGDĐT</u>	03/07/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
51	Tiếng Anh	Pearson English International Certificate (PEIC)	Công ty Cổ phần Quản lý Giáo dục và Đầu tư EMG (EMG Education)	Tập đoàn Giáo dục Pearson (Pearson Education)	02 địa điểm: a) Văn phòng EMG Education Thành phố Hồ Chí Minh: Số 19 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. b) Văn phòng EMG Education Hà Nội: Tầng 10, TNR Tower 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	Bài thi trên giấy	<u>868/QĐ-BGDĐT</u>	22/03/2023
52	Tiếng Anh	Pearson Test of English Academic (PTE Academic)	Công ty Cổ phần Quản lý Giáo dục và Đầu tư EMG (EMG Education)	Tập đoàn Giáo dục Pearson (Pearson Education)	02 địa điểm: a) Văn phòng EMG Education Thành phố Hồ Chí Minh: Số 19 Võ Văn Tần, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. b) Văn phòng EMG Education Hà Nội: Tầng 10, TNR Tower 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	Bài thi trên máy tính	<u>1380/QĐ-BGDĐT</u>	16/05/2023
53	Tiếng Anh	TOEFL	Công ty Cổ phần IIG Việt Nam	Viện khảo thí Quốc tế Hoa Kỳ	04 địa điểm: a) Trụ sở chính Công ty cổ phần IIG Việt Nam: Tầng 3, số 75 Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (01 phòng thi). b) Văn phòng Công ty cổ phần IIG Việt Nam tại Hà Nội: Tầng 3, Trung Yên Plaza 1, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (02 phòng thi). c) Chi nhánh Công ty cổ phần IIG Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng: Tầng 2, tầng 3 và tầng 4, số 19 Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (03 phòng thi). d) Chi nhánh Công ty cổ phần IIG Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tầng 1, Tháp 1 The Sun Avenue, số 28 Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (04 phòng thi)	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>3176/QĐ-BGDĐT</u>	13/10/2023
54	Tiếng Anh	TOEFL	Công ty Cổ phần IIG Việt Nam, Công ty Cổ phần Trung tâm Anh ngữ AMA Vinh	Viện khảo thí Quốc tế Hoa Kỳ	Số 170 Lê Nin, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (02 phòng thi trên giấy và 01 phòng thi trên máy tính)	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>322/QĐ-BGDĐT</u>	18/01/2024

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
55	Tiếng Anh	TOEIC	Công ty Cổ phần IIG Việt Nam	Viện khảo thí Quốc tế Hoa Kỳ	04 địa điểm: a) Trụ sở chính Công ty cổ phần IIG Việt Nam: Tầng 3, số 75 Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (01 phòng thi). b) Văn phòng Công ty cổ phần IIG Việt Nam tại Hà Nội: Tầng 3, Trung Yên Plaza 1, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (02 phòng thi). c) Chi nhánh Công ty cổ phần IIG Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng: Tầng 2, tầng 3 và tầng 4, số 19 Hoàng Văn Thụ, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (03 phòng thi). d) Chi nhánh Công ty cổ phần IIG Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tầng 1, Tháp 1 The Sun Avenue, số 28 Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (04 phòng thi)	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>3175/QĐ-BGDĐT</u>	13/10/2023
56	Tiếng Anh	TOEIC	Công ty Cổ phần IIG Việt Nam, Trường Đại học Nha Trang	Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ	Số 02 Nguyễn Đình Chiểu, phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (07 phòng thi trên giấy)	Bài thi trên giấy	<u>759/QĐ-BGDĐT</u>	07/03/2024
57	Tiếng Anh	TOEIC	Công ty cổ phần IIG Việt Nam, Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ	Số 484 Lạch Tray, phường Kênh Dương, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (13 phòng thi trên giấy và 03 phòng thi trên máy tính)	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>1400/QĐ-BGDĐT</u>	14/05/2024
58	Tiếng Anh	Versant English Placement Test	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Giáo dục EduGlobal	Tập đoàn Giáo dục Pearson (Vương quốc Anh)	02 địa điểm: - Số 55 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; - Số 23-25 Nguyễn Văn Vịnh, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.	Bài thi trên máy tính	<u>1388/QĐ-BGDĐT</u>	13/05/2024
59	Tiếng Anh	Versant English Placement Test	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Giáo dục Cánh Buồm	Tập đoàn Giáo dục Pearson (Vương quốc Anh)	02 địa điểm: - Số 20 Nguyễn Quyền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (04 phòng thi trên máy tính); - Số 158/11 Hoàng Hoa Thám, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (03 phòng thi trên máy tính).		<u>1399/QĐ-BGDĐT</u>	14/05/2024
60	Tiếng Đức	DSD I và DSD II	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài	Tòa nhà ULIS - SUNWAH (Trung tâm Văn hóa Ulis - Jonathan KS Choi), Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội, Số 2 Đường Phạm Văn Đồng, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội		<u>376/QĐ-BGDĐT</u>	03/02/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
61	Tiếng Đức	ÖSD Zertifikat	Trường Đại học Hà Nội	Hiệp hội đánh giá năng lực tiếng Đức của Cộng hòa Áo	Trường Đại học Hà Nội: Km 9, Đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Tòa nhà A1, D1, B và E).	Bài thi trên giấy	<u>3825/QĐ- BGDĐT</u>	14/11/2023
62	Tiếng Đức	ÖSD Zertifikat	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Hiệp hội đánh giá năng lực tiếng Đức của Cộng hòa Áo	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Tầng 4 dãy nhà C và Tầng 5 tòa nhà D, 10-12 Đình Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.	Bài thi trên giấy	<u>3826/QĐ- BGDĐT</u>	14/11/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
63	Tiếng Hàn	TOPIK (OFFICIAL TOPIK SCORE REPORT)	Công ty Cổ phần IIG Việt Nam, Công ty Cổ phần Bình Minh - Education, Đại học Bách Khoa Hà Nội, Trường Đại học Đại Nam, Trường Đại học Thủy Lợi, Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế, Trường Đại học Đông Á, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Kinh tế - Luật (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh), Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Đà Lạt	Viện Giáo dục Quốc tế Quốc gia Hàn Quốc (NIIED)	13 địa điểm: a) Tại Hà Nội - Giảng đường D8 Đại học Bách khoa Hà Nội, số 01 Đại Cồ Việt, phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng; - Giảng đường 2 Trường Đại học Đại Nam, số 1 phố Xóm, phường Phú Lãm, quận Hà Đông; - Tòa nhà A2 và tòa nhà A3 Trường Đại học Thủy lợi, 175 Tây Sơn, quận Đống Đa; - Tòa nhà A và tòa nhà B Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Marie Curie - Chi nhánh Công ty Cổ phần Bình Minh - Education, lô đất TH3, Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông. b) Tại Hải Phòng: Giảng đường B5 Trường Đại học Hàng hải Việt Nam, số 484 Lạch Tray, Kênh Dương, Quận Lê Chân. c) Tại Thái Nguyên: Giảng đường A9 và giảng đường A10 Trường Đại học Kỹ thuật công nghiệp - Đại học Thái Nguyên, số 666 Đường 3-2, phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên. d) Tại Đà Nẵng: Tòa nhà chính Trường Đại học Đông Á, số 33 Xô Viết Nghệ Tĩnh, quận Hải Châu. đ) Tại Thừa Thiên Huế: Khu B Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế, số 57 Nguyễn Khoa Chiêm, thành phố Huế. e) Tại Lâm Đồng: Tòa nhà A32 Trường Đại học Đà Lạt, số 1 Phù Đồng Thiên Vương, Phường 8, thành phố Đà Lạt. g) Tại Thành phố Hồ Chí Minh: - Văn phòng IIG Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, khu SAV.1-01-01 (tầng 1), số 28 Mai Chí Thọ, phường An Phú, thành phố Thủ Đức; - Tòa nhà B Viện Ngôn ngữ học - Quốc tế học, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, số 279 Nguyễn Tri Phương, Phường 5, Quận	Bài thi trên giấy	<u>605/QĐ-BGDĐT</u>	28/02/2023
64	Tiếng Hoa	The Test of Chinese as a Foreign Language Certificate (TOCFL)	Trường Đại học Thành Đông	Ủy ban Công tác thúc đẩy kỳ thi năng lực Hoa ngữ quốc gia, Đài Loan	Toà nhà A và B Trường Đại học Thành Đông, số 3 Đường Vũ Công Đán, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương		<u>951/QĐ-BGDĐT</u>	03/04/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
65	Tiếng Nhật	J.TEST	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Công ty Gobun Kenkyusya Co., Ltd (Nhật Bản)	Nhà A10, khu A, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, số 298 Cầu Diễn, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Bài thi trên giấy	<u>4389/QĐ- BGDĐT</u>	20/12/2023
66	Tiếng Nhật	J.TEST	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty Gobun Kenkyusya Co., Ltd (Nhật Bản)	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh: Tòa nhà B, số 280 Đường An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	Bài thi trên giấy	<u>36/QĐ- BGDĐT</u>	03/01/2024
67	Tiếng Nhật	J.TEST	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	Công ty Gobun Kenkyusya Co., Ltd (Nhật Bản)	02 địa điểm: a) Cơ sở 1 Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, 131 Lương Nhữ Học, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. b) Cơ sở 2 Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, 41 Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.	Bài thi trên giấy	<u>760/QĐ- BGDĐT</u>	07/03/2024
68	Tiếng Nhật	JLPT: Certificate Japanese - Language Proficiency	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế: Số 57 Nguyễn Khoa Chiêm, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế		<u>3877/QĐ- BGDĐT</u>	28/11/2022
69	Tiếng Nhật	JLPT: Certificate Japanese - Language Proficiency	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	02 địa điểm: a) Cơ sở 1 Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, 131 Lương Nhữ Học, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. b) Cơ sở 2 Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, 41 Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.		<u>3927/QĐ- BGDĐT</u>	30/11/2022
70	Tiếng Nhật	JLPT: Certificate Japanese - Language Proficiency	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội: Số 02 Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội		<u>3928/QĐ- BGDĐT</u>	30/11/2022

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
71	Tiếng Nhật	JLPT: Certificate Japanese - Language Proficiency	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	02 địa điểm: a) Cơ sở 1 Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 10-12 Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. b) Cơ sở 2 Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.		<u>3929/QĐ- BGDĐT</u>	30/11/2022
72	Tiếng Nhật	JLPT: Certificate Japanese - Language Proficiency			04 địa điểm: (bổ sung) a) Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở Linh Trung): tòa nhà D, tòa nhà E, tòa nhà F, tòa nhà G, khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. b) Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2): tòa nhà H1, tòa nhà H2, tòa nhà H6, khu phố Tân Lập, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. c) Trường Đại học Kinh tế - Luật - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1): tòa nhà A, tòa nhà B1, số 669 Quốc lộ 1, khu phố 3, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. d) Trường Đại học Công nghệ Thông tin - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1): tòa nhà B, tòa nhà C, tòa nhà E, đường Hàn Thuyên, khu phố 6, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.		<u>1889/QĐ- BGDĐT</u>	30/06/2023
73	Tiếng Nhật	JLPT: Certificate Japanese - Language Proficiency	Trường Đại học Hà Nội	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản	Trường Đại học Hà Nội: Km 9, Đường Nguyễn Trãi, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội		<u>3930/QĐ- BGDĐT</u>	30/11/2022

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
74	Tiếng Nhật	NAT-TEST: Certificate of Proficiency (Japanese Language NAT-TEST)	Viện Nghiên cứu phát triển văn hóa, ngôn ngữ và giáo dục, Trung tâm Tư vấn giáo dục quốc tế trực thuộc Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Thái Nguyên, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, Trường Đại học Thành Đông, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội	Công ty cổ phần Chuyên ngành Xuất bản Giáo dục (Nhật Bản)	04 địa điểm: a) Đại học Thái Nguyên: Toà nhà T1A - Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. b) Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh: Tòa nhà A2, số 117 Nguyễn Viết Xuân, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. c) Trường Đại học Thành Đông: Tòa nhà B, số 03 Vũ Công Đán, Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. d) Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội: Km 10, Đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Bài thi trên giấy	<u>900/QĐ-BGDĐT</u>	29/03/2023
75	Tiếng Nhật	NAT-TEST: Certificate of Proficiency (Japanese Language NAT-TEST)	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	Công ty cổ phần Chuyên ngành Xuất bản Giáo dục (Nhật Bản)	02 địa điểm: a) Khu A, B, C, D, cơ sở 1 Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, số 131 Lương Nhữ Hộc, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng; b) Khu A, B, C, cơ sở 2 Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, số 41 Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.	Bài thi trên giấy	<u>1471/QĐ-BGDĐT</u>	23/05/2023
76	Tiếng Nhật	NAT-TEST: Certificate of Proficiency (Japanese Language NAT-TEST)	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Công ty cổ phần Chuyên ngành Xuất bản Giáo dục (Nhật Bản)	Giảng đường A2 (từ tầng 1 đến tầng 8) và Giảng đường B2 (từ tầng 1 đến tầng 4) Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội, Đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.	Bài thi trên giấy	<u>1493/QĐ-BGDĐT</u>	26/05/2023
77	Tiếng Nhật	NAT-TEST: Certificate of Proficiency (Japanese Language NAT-TEST)	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty cổ phần Chuyên ngành Xuất bản Giáo dục (Nhật Bản)	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1): Tòa nhà D, số 10- 12 Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Bài thi trên giấy	<u>2727/QĐ-BGDĐT</u>	20/09/2023

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
78	Tiếng Nhật	TOPJ: Top Japanese Certificate of Practical Japanese Proficiency Test.	Công ty TNHH Phát triển Văn hóa - Giáo dục quốc tế Việt, Trung tâm Tư vấn giáo dục quốc tế (trực thuộc Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo), Viện Quốc tế Pháp ngữ trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, Công ty Cổ phần giáo dục và đào tạo Thái Dương, Trường Cao đẳng Sư phạm Thừa Thiên Huế, Công ty TNHH Phát triển giáo dục Đông Du Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Phát triển giáo dục GBN	Quỹ học bổng giao lưu quốc tế Châu Á	05 địa điểm: a) Tại Hà Nội: Nhà E5, 144 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy. b) Tại Hải Dương: Số 4D Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. c) Tại Hải Phòng: Số 57 đường Hồ Lâm Tường, phường Hồ Nam, quận Lê Chân. d) Tại Thừa Thiên Huế: Số 123 Nguyễn Huệ, thành phố Huế. đ) Tại Đà Nẵng: Số 130 Nguyễn Tư Giản, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn.		<u>4384/QĐ-BGDĐT</u>	19/12/2022
79	Tiếng Pháp	DELTA - DALF	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, Viện Pháp tại Việt Nam	Tổ chức Giáo dục quốc tế Pháp	Nhà B, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh: Số 280, Đường An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	Bài thi trên giấy	<u>1093/QĐ-BGDĐT</u>	09/04/2024
80	Tiếng Pháp	DELTA - DALF	Viện Pháp tại Việt Nam, Trung tâm Ngoại ngữ New Sky	Tổ chức Giáo dục quốc tế Pháp	Trung tâm Ngoại ngữ New Sky: Phòng 101, 102 (tầng 1) và phòng 201 (tầng 2), số 609, Đường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Bài thi trên giấy	<u>35/QĐ-BGDĐT</u>	03/01/2024
81	Tiếng Pháp	DELTA - DALF	Viện Pháp tại Việt Nam, Viện Trao đổi Văn hóa với Pháp	Tổ chức giáo dục Quốc tế Pháp (Cộng hòa Pháp)	Tầng 1, tầng 2, số 31 Thái Văn Lung, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	Bài thi trên giấy	<u>534/QĐ-BGDĐT</u>	07/02/2024
82	Tiếng Trung	HSK Examination Score Report	Trường Đại học Thành Đông	Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục Quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Toà nhà A và B Trường Đại học Thành Đông, số 3 đường Vũ Công Đán, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.		<u>4385/QĐ-BGDĐT</u>	19/12/2022

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
83	Tiếng Trung	HSK Examination Score Report	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục Quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh: Số 280, Đường An Dương Vương, Phường 4, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh		<u>4609/QĐ- BGDĐT</u>	29/12/2022
84	Tiếng Trung	HSK Examination Score Report	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục Quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội: Số 02 Đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội		<u>249/QĐ- BGDĐT</u>	16/01/2023
85	Tiếng Trung	HSK Examination Score Report	Trường Đại học Hà Nội	Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục Quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Trường Đại học Hà Nội: Km 9, Đường Nguyễn Trãi, phường Trung Vân, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.		<u>268/QĐ- BGDĐT</u>	18/01/2023
86	Tiếng Trung	HSK Examination Score Report	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục Quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế: Giảng đường B, số 57 Nguyễn Khoa Chiêm, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	Bài thi trên giấy	<u>4640/QĐ- BGDĐT</u>	29/12/2023
87	Tiếng Trung	HSK Examination Score Report	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục Quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Nhà A4, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2, Số 32, Đường Nguyễn Văn Linh, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc		<u>1387/QĐ- BGDĐT</u>	13/05/2024

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyệt số	Ngày phê duyệt
88	Tiếng Trung	HSK Test Score Report	Trường Đại học Đông Á	Công nghệ Giáo dục quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Toà giảng đường 10 tầng, Trường Đại học Đông Á, Số 33 Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	Bài thi trên giấy	<u>576/QĐ-BGDĐT</u>	24/02/2023
89	Tiếng Trung	HSK Test Score Report				Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>3913/QĐ-BGDĐT</u>	17/11/2023
90	Tiếng Trung	HSK Test Score Report	Trường Đại học Duy Tân	Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục Quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Tòa nhà 12 tầng, Trường Đại học Duy Tân, số 254 Nguyễn Văn Linh, phường Thạc Gián, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.	Bài thi trên giấy	<u>1464/QĐ-BGDĐT</u>	23/05/2023
91	Tiếng Trung	HSK Test Score Report				Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>3914/QĐ-BGDĐT</u>	17/11/2023
92	Tiếng Trung	HSK Test Score Report	Đại học Thái Nguyên	Công ty TNHH Công nghệ Giáo dục Quốc tế khảo thí Hán ngữ (Bắc Kinh)	Giảng đường B và Giảng đường D, Trường Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên: Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>38/QĐ-BGDĐT</u>	03/01/2024
93	Tiếng Trung	HSK Test Score Report			01 địa điểm: (bổ sung) Nhà T1A, Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục - phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (21 phòng thi trên máy tính)	Bài thi trên giấy và bài thi trên máy tính	<u>1122/QĐ-BGDĐT</u>	11/04/2024

Ghi chú:

- Cambridge: Tổng hiệu trưởng, Thạc sĩ và Học giả của Đại học Cambridge hoạt động thông qua tổ chức trực thuộc Nhà Xuất bản và Hội đồng Khảo thí Đại học Cambridge

ST T	Ngôn ngữ	Chứng chỉ được cấp	Bên Việt Nam	Bên nước ngoài	Địa điểm tổ chức thi	Hình thức thi	QĐ phê duyet số	Ngày phê duyet
---------	-------------	-----------------------	--------------	-------------------	----------------------	------------------	--------------------	-------------------

- Các chứng chỉ tiếng Anh Cambridge: A2 Key English Test (KET), B1 Preliminary English Test (PET), B2 First Certificate in English (FCE), C1 Certificate in Advanced English (CAE), C2 Certificate of Proficiency in English (CPE)

- Các chứng chỉ tiếng Đức: Deutsches Sprachdiplom der Kultusministerkonferenz - Erste Stufe (DSD I) và Deutsches Sprachdiplom der Kultusministerkonferenz - Zweite Stufe (DSD II)

- Tiếng Pháp: Diplôme d'études en langue française (DELFI) và Diplôme approfondi de langue française (DALF)

- Trường Đại học Giao thông vận tải không chấp nhận chứng chỉ đánh giá năng lực tiếng Anh **TOEFL iBT** với **Test center** theo hình thức **Home Edition** để sử dụng đối với tuyển sinh và đào tạo sau đại học.